

Số: /2021/NQ-ĐHĐCĐBT/TVB

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021



## DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
  - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
  - Căn cứ các tờ trình Đại hội đồng cổ đông bất thường;
  - Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt ngày / /2021,

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1: Thông qua nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT/TVB của HĐQT TVB ngày 21/10/2021 về việc “Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021”, cụ thể:**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2021	Kế hoạch kinh doanh năm 2021 sau điều chỉnh	% KH ĐC/KH năm 2021
Tổng doanh thu	240.000.000.000	450.000.000.000	188%
Lợi nhuận sau thuế	100.000.000.000	300.000.000.000	300%

**Điều 2: Thông qua tờ trình số 02/TTr-HĐQT/TVB của HĐQT TVB ngày 21/10/2021 về việc Không phải thực hiện chào mua công khai đối với cổ đông là Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt.**

**Điều 3: Thông qua tờ trình số 03/TTr-HĐQT/TVB của HĐQT TVB ngày 21/10/2021 về việc Điều chỉnh tỷ lệ sở hữu tối đa đối với cổ đông nước ngoài.**

**Điều 4: Thông qua nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT/TVB của HĐQT TVB ngày 21/10/2021 về việc Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và Bầu Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.**

- Thông qua chủ trương Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Thông qua bầu ông Phan Lê Thành Long giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.
- Thông qua Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

**Điều 5:** Thông qua nội dung Tờ trình số 05/TTr-HĐQT/TVB của HĐQT TVB ngày 21/10/2021 về việc Sửa đổi Điều lệ Công ty.

**Điều 6:** Thông qua nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 21/10/2021 của HĐQT TVB về việc Thông qua tỷ lệ sở hữu tối đa, lựa chọn, chào bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược nước ngoài.

**Điều 7:** Thông qua nội dung Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 21/10/2021 của HĐQT TVB về việc Thông qua Quy chế bỏ phiếu điện tử.

**Điều 8: Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng/Ban/Đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.



**Nơi nhận:**

- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu PC, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Phạm Thanh Tùng**

Lũy kế chín tháng đầu năm 2021, TVB đã hoàn thành vượt kế hoạch các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận, cụ thể như sau:



Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2021	Kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2021	% KQ TH/KH năm 2021
Tổng doanh thu	240.000.000.000	326.382.002.988	136%
Lợi nhuận sau thuế	100.000.000.000	201.862.106.661	202%

### 3. Điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2021

Trên cơ sở kết quả kinh doanh đạt được 9 tháng đầu năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty nhận định tình hình kinh tế xã hội từng bước phục hồi khi dịch bệnh Covid-19 đang dần được kiểm soát, thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục đà tăng trưởng trong những tháng cuối năm.

Vì vậy, Hội đồng quản trị và Ban điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh tăng kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2021	Kế hoạch kinh doanh năm 2021 sau điều chỉnh	% KH ĐC/KH năm 2021
Tổng doanh thu	240.000.000.000	450.000.000.000	188%
Lợi nhuận sau thuế	100.000.000.000	300.000.000.000	300%



Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC, VP.HĐQT.

**Phạm Thanh Tùng**



Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v: Không phải thực hiện chào mua công khai đối với cổ đông là Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt

**Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
- Căn cứ Công văn số 149/2021/CV-TTV của Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt về việc Đề nghị Không phải thực hiện chào mua công khai,

Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (TVB), hiện đang nắm giữ 5.716.891 cổ phần tương đương với 5.36 % vốn điều lệ Công ty. Ngày 14/09/2021 Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt gửi Công văn số 149/2021/CV-TTV đề nghị không phải thực hiện chào mua công khai khi thực hiện nhận chuyển nhượng, mua cổ phiếu có quyền biểu quyết đạt các mức theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán.

Căn cứ theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán, và Công văn đề nghị số 149/2021/CV-TTV của Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

1. Tổ chức, cá nhân chuyển nhượng cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt chào bán không phải thực hiện chào mua công khai: Tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (TVB).
2. Tổ chức nhận chuyển nhượng cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt chào bán không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai: Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt.
3. Tổ chức mua cổ phiếu do Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt phát hành theo từng phương án phát hành được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt thông qua: Công ty TNHH Một thành viên Tùng Trí Việt.

4. Tổ chức quy định tại khoản 2, khoản 3 nêu trên không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai khi nhận chuyển nhượng, mua cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt dẫn đến tổ chức quy định tại khoản 2, khoản 3 nêu trên và người có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 25%, 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phần có quyền biểu quyết của TVB.
5. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến việc nhận chuyển nhượng nêu trên để đảm bảo thực hiện các nội dung liên quan trong Tờ trình.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC, VP. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Phạm Thanh Tùng**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v: Điều chỉnh tỷ lệ sở hữu tối đa đối với cổ đông nước ngoài

**Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của Nhà Đầu tư nước ngoài như sau:

1. Tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài hiện tại: 75,6%;
2. Tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài dự kiến sau điều chỉnh: Tối đa 30%;
3. Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị:
  - a. Quyết định thời gian thực hiện điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tối đa 30%;
  - b. Quyết định nội dung hồ sơ, tài liệu và thực hiện các thủ tục cần thiết với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung tâm lưu ký Chứng khoán, Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội để hoàn tất việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài;
  - c. Tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật;
  - d. Hội đồng quản trị được quyền ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện các công việc nêu trên.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC, VP. HĐQT.

**Phạm Thanh Tùng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 04/2021/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021



**TỜ TRÌNH**

V/v: Thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và  
Bầu Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt,

Nhằm đáp ứng mục tiêu tuân thủ tốt các quy định pháp luật về quản trị Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị với các nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
2. Thông qua việc bầu Ông Phan Lê Thành Long giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
3. Thông qua Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu PC, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Phạm Thanh Tùng**



Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021



## **QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*
  - *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
  - *Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
  - *Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt,*

Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt bao gồm các nội dung sau:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán và các thành viên Ủy ban Kiểm toán nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán được áp dụng cho Ủy ban Kiểm toán và các thành viên Ủy ban Kiểm toán.

### **Điều 2. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban Kiểm toán**

1. Ủy ban Kiểm toán phải báo cáo trực tiếp bằng văn bản với Hội đồng quản trị và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Công ty tuân thủ mọi quy định của luật pháp.
2. Thành viên Ủy ban Kiểm toán thực hiện các công việc tuân thủ quy định pháp luật và các quy định có liên quan; không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.
3. Thành viên Ủy ban Kiểm toán không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu pháp luật.
4. Thành viên Ủy ban Kiểm toán phải trung thực, không bị ảnh hưởng chi phối từ bất kỳ ai trong việc đưa ra các kết luận của mình.

5. Ủy ban Kiểm toán làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ủy ban Kiểm toán chịu trách nhiệm cá nhân đối với phần công việc mình phụ trách và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ủy ban Kiểm toán.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán**

Ủy ban Kiểm toán có quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty;
2. Rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;
4. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty;
5. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;
6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
7. Giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty;
8. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban Kiểm toán;
9. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán;
10. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
11. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;
12. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
13. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua;
14. Các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ công ty và quy định của pháp luật.





#### **Điều 4. Thành phần Ủy ban Kiểm toán**

1. Ủy ban Kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban Kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
2. Thành viên Ủy ban Kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
  - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
  - b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.
3. Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.
4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban Kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.
5. Thù lao và chi phí hoạt động của Ủy ban Kiểm toán, thành viên Ủy ban Kiểm toán theo quyết định của Hội đồng quản trị nếu Luật doanh nghiệp và Luật Chứng khoán không có quy định khác.

#### **Điều 5. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán**

1. Ủy ban Kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban Kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban Kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, email, họp trực tuyến hoặc các hình thức khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty quyết định phù hợp với tình hình thực tế. Mỗi thành viên Ủy ban Kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban Kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán.

#### **Điều 6. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên**

1. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:
  - a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban Kiểm toán và từng thành viên Ủy ban Kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;





- b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban Kiểm toán;
- c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;
- d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
- đ) Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;
- e) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;
- g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông;
- h) Các nội dung khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị yêu cầu hoặc pháp luật có quy định.

#### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt bao gồm 07 (bảy) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2021.

#### **Nơi nhận:**

- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

**Phạm Thanh Tùng**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 05/2021/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021



**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

**Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty, nội dung cụ thể theo Phụ lục đính kèm.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC, VP.HĐQT.

**Phạm Thanh Tùng**

# NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT

Điều khoản đề xuất sửa đổi	Nội dung điều lệ đề xuất sửa	Lý do, căn cứ đề xuất sửa	Căn cứ pháp lý
<p>Điều 3: Người đại diện theo pháp luật</p> <p>Điều 3: Người đại diện theo pháp luật</p>	<p>Bổ sung Khoản 1 Điều 3:</p> <p>“Người đại diện theo pháp luật của Công ty đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ tất cả các giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.”</p>	<p>Quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật</p>	
<p>Khoản 2 Điều 3:</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của công ty đăng ý với UBCK và là người chịu trách nhiệm cung cấp tài liệu và làm việc với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</p>	<p>Khoản 3 Điều 3:</p> <p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ được quy định tại Điều 38 của Điều lệ này. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chịu trách nhiệm công bố thông tin, cung cấp tài liệu và làm việc với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.</p> <p>Bổ sung Khoản 4 Điều 3:</p> <p>4. Tổng Giám đốc có các quyền hạn và nhiệm vụ được quy định tại Điều 42 của Điều lệ này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt tại nơi làm việc, Tổng Giám đốc là người chịu</p>	<p>Phân quyền cụ thể cho Tổng Giám đốc làm việc với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt tại nơi làm việc.</p>	<p>Khoản 1 Điều 12 Luật Doanh nghiệp 2020</p>



Điều 5: Vốn điều lệ	Vốn điều lệ của Công ty là 547.258.730.000 đồng. (Bảng chữ: Năm trăm bốn mươi bảy tỷ, hai trăm năm mươi tám triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng).	<u>trách nhiệm công bố thông tin, cung cấp tài liệu và làm việc với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.</u>  Vốn điều lệ của Công ty là 1.067.154.610.000 đồng. (Bảng chữ: Một nghìn không trăm sáu mươi bảy tỷ, một trăm năm mươi tư triệu, sáu trăm mười ngàn đồng).	Công ty đã hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ lên 1.067.154.610.000 đồng ngày 07/07/2021	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 68/GPĐC-UBCK ngày 10/8/2021
Điều 6: Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: Nhà đầu tư nước ngoài được phép sở hữu đến 75,6% vốn cổ phần của Công ty.	Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: Nhà đầu tư nước ngoài: Nhà đầu tư nước ngoài được phép sở hữu đến 75,6% vốn cổ phần của Công ty.	Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: Nhà đầu tư nước ngoài được phép sở hữu đến 30% vốn cổ phần của Công ty.	Công ty đã trình ĐHĐCĐ bất thường thông qua điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.	
Điều 10: Các quy định về cấm và hạn chế	Không quy định	Bổ sung điểm e, f khoản 2 Điều 10: e) Không được mở, quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán tại Công ty chứng khoán khác; f) Không được thực hiện hành vi vượt quá phạm vi ủy quyền của Công ty.		Điểm b, c khoản 2 Điều 98 Luật Chứng khoán 2019
Điều 11: Các loại cổ phần	Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 54.725.873 cổ phần. Mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng Việt Nam/cổ phần 1. Các loại cổ phần của Công ty:	Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 106.715.416 cổ phần. Mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng Việt Nam/cổ phần. 1. Các loại cổ phần của Công ty a) Cổ phần phổ thông: 106.715.416 cổ phần;	Công ty đã hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ lên 1.067.154.610.000 đồng ngày 07/07/2021	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 68/GPĐC-UBCK ngày 10/8/2021

	a) Cổ phần phổ thông: 54.725.873 cổ phần;	Bổ sung khoản 4 Điều 20: 1. Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị. 3. Ban Kiểm soát. 4. Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. 5. Ban Tổng Giám đốc.	Theo tờ trình đề nghị thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	
Điều 20: Bộ máy quản trị, điều hành của Công ty	1. Đại hội đồng cổ đông. 2. Hội đồng quản trị. 3. Ban Kiểm soát. 4. Ban Tổng Giám đốc.			
Điều 21: Đại hội đồng cổ đông	Khoản 2 Điều 21: d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát; j) Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty; k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát l) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	Khoản 2 Điều 21: d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát; j) Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty; k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; l) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; m) Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty. n) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực		Khoản 2 Điều 138 Luật Doanh nghiệp

	m) Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty.	hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;  o) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác liên quan.		
Điều 29: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Khoản 1 Điều 29:  Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty kể trong các trường hợp sau đây:  d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.	Khoản 1 Điều 29:  Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty kể trong các trường hợp sau đây:  d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.		
Điều 50: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	Không quy định	Bổ sung Điều 50:  1. Ủy ban kiểm toán có ít nhất 02 thành viên. Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban Kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.  2. Thành viên Ủy ban Kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:		Điều 282 Nghị định 155/2020/NĐ-CP



		<p>a) <u>Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;</u></p> <p>b) <u>Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liên tiếp trước đó.</u></p> <p>3. <u>Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.</u></p> <p>4. <u>Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán các thành viên khác trong Ủy ban Kiểm toán phải được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.</u></p> <p>5. <u>Thù lao và chi phí hoạt động của Ủy ban Kiểm toán, thành viên Ủy ban kiểm toán theo quyết định của Hội đồng quản trị nếu Luật doanh nghiệp và Luật Chứng khoán không có quy định khác.</u></p>		
<p><u>Điều 51: Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị</u></p>	<p><u>Không quy định</u></p>	<p><u>Bổ sung Điều 51:</u></p> <p><u>Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</u></p> <p>1. <u>Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Công ty;</u></p> <p>2. <u>Rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;</u></p>		<p><u>Điều 283 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</u></p> <p><u>Khoản 3 điều 161</u></p> <p><u>Luật doanh nghiệp</u></p>

		<p>3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>4. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty;</p> <p>5. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để đề Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt;</p> <p>6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;</p> <p>7. Giám sát nhằm bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Công ty;</p> <p>8. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban Kiểm toán;</p> <p>9. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề</p>
--	--	--

		<p><u>liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;</u></p> <p><u>10. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;</u></p> <p><u>11. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty;</u></p> <p><u>12. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</u></p> <p><u>13. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua;</u></p> <p><u>14. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</u></p>	<p>Bổ sung Điều 52:</p> <p>1. Ủy ban Kiểm toán phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban Kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.</p> <p>2. Ủy ban Kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, email, họp trực tuyến hoặc các hình thức khác do Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán quyết định phù hợp với tình hình thực tế. Mỗi thành viên Ủy ban</p>	<p>Điều 283 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p> <p>Khoản 2 điều 161 Luật doanh nghiệp</p>
--	--	--	---	--



		<p>Kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán.</p>		
<p>Điều 53: Miễn nhiệm, Bãi nhiệm thành viên Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị</p>	<p>Không quy định</p>	<p>Bổ sung Điều 53:</p> <p><u>Miễn nhiệm, Bãi nhiệm thành viên Ủy ban Kiểm toán</u></p> <p><u>Thành viên Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ủy ban Kiểm toán theo quy định tại Điều 50 của Điều lệ này.</li> <li>2. Có đơn xin từ nhiệm và được chấp nhận.</li> <li>3. Theo quyết định của Hội đồng quản trị.</li> </ol>		



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

Số 06/2021/TT-HĐQT/TVB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v: Chào bán cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài

**Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chào bán cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài như sau:

1. Thông qua tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài: tối đa 30%.
2. Thông qua mức giá bán cho Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài: 30.000 đồng/ cổ phần.
3. Ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan đến việc chào bán cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, bao gồm nhưng không giới hạn ở tỷ lệ sở hữu và mức giá bán.
4. Hội đồng quản trị được quyền ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện bất kỳ quyền hay công việc nào được giao/ ủy quyền nêu trên.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC, VP. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Phạm Thanh Tùng**

Số: 07/2021/TTr- HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2021



## **TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua Quy chế bỏ phiếu điện tử

**Kính gửi: Các Quý vị Cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Quy định về việc tổ chức cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 98/QĐ-VSD Về việc ban hành Quy định về việc tổ chức cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt,

Nhằm mục đích tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông thực hiện quyền bỏ phiếu điện tử tại các đợt thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế bỏ phiếu điện tử.

(Quy chế bỏ phiếu điện tử đính kèm tờ trình này)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC, VP. HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Phạm Thanh Tùng**



Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**QUY CHẾ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về việc bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại các đợt thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (sau đây gọi là đợt biểu quyết) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (sau đây gọi là Công ty).

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Bỏ phiếu điện tử** là việc cổ đông thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu điện tử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử (sau đây gọi tắt là hệ thống V-Vote) của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (sau đây viết tắt là VSD) là đơn vị được Công ty ký kết cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử.
- **Bỏ phiếu truyền thống** là việc cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại đại hội.

**CHƯƠNG II  
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Điều kiện, cách thức cổ đông tham gia bỏ phiếu điện tử**

**1. Điều kiện tham gia**

- Có tên trong danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do VSD lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.
- Đã thực hiện kích hoạt tài khoản truy cập theo thông báo của VSD.

**2. Cách thức thực hiện**

- Cổ đông là cá nhân và tổ chức trong nước thực hiện bỏ phiếu điện tử trực tiếp trên hệ thống V-Vote.
- Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống V-Vote thông qua ủy quyền cho Tổ chức đại diện.

**Điều 4. Cung cấp tài khoản truy cập và thực hiện bỏ phiếu điện tử**

Việc cung cấp tài khoản truy cập và thực hiện bỏ phiếu điện tử của cổ đông được thực hiện theo hướng dẫn tại Quy định về việc tổ chức cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử tại VSD do VSD ban hành.

#### **Điều 5. Ủy quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử**

1. Việc ủy quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử chỉ áp dụng đối với trường hợp cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền cho Tổ chức đại diện thực hiện bỏ phiếu điện tử.
2. Trình tự, thủ tục ủy quyền thực hiện theo hướng dẫn tại Quy định về việc tổ chức cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử tại VSD do VSD ban hành.

#### **Điều 6. Kết quả bỏ phiếu điện tử**

1. Kết quả bỏ phiếu điện tử trong thời gian thực hiện bỏ phiếu điện tử được thống kê và tính toán bởi VSD.
2. Kết quả bỏ phiếu điện tử do VSD cung cấp được giữ nguyên niêm phong của VSD và được Ban Chủ tọa Đại hội đưa ra cho toàn thể Đại hội chứng kiến tại thời điểm khai mạc Đại hội.
3. Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội hoặc Ban kiểm phiếu được Hội đồng quản trị đề cử tại đợt Lây ý kiến cổ đông bằng văn bản là người có thẩm quyền mở kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả bỏ phiếu.
4. Các cổ đông đã thực hiện việc bỏ phiếu điện tử hợp lệ nhưng vẫn đến tham dự Đại hội đồng cổ đông và thực hiện bỏ phiếu truyền thống thì kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông sẽ bị loại bỏ.
5. Kết quả bỏ phiếu được Công ty tính toán dựa trên kết quả bỏ phiếu truyền thống và kết quả bỏ phiếu điện tử do VSD cung cấp trừ đi các trường hợp đã bỏ phiếu điện tử nhưng lại thực hiện bỏ phiếu truyền thống.
6. Trường hợp tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông tham gia họp trực tiếp đồng ý sửa đổi, bổ sung nội dung biểu quyết khác với các nội dung biểu quyết mà Công ty đã thông báo trước đây thì số phiếu của các cổ đông đã tham gia bỏ phiếu điện tử cho các vấn đề bị thay đổi sẽ được coi là phiếu không có ý kiến.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham gia bỏ phiếu điện tử**

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử.
2. Vẫn có thể trực tiếp dự họp và tham gia biểu quyết tại Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp và tham gia biểu quyết tại Đại hội ngay cả khi đã thực hiện bỏ phiếu điện tử. Trong trường hợp này kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông sẽ bị hủy bỏ.
3. Phải đăng ký thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc và/hoặc địa chỉ thư điện tử chính xác để đảm bảo nhận được thư thông báo tài khoản bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.





4. Được sử dụng tài khoản truy cập do VSD cấp để đăng nhập vào hệ thống V-Vote và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của Công ty mà cổ đông được quyền bỏ phiếu.

5. Trường hợp cổ đông nước ngoài ủy quyền bỏ phiếu điện tử cho Tổ chức đại diện, cổ đông và Tổ chức đại diện chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo tài khoản truy cập đã được cấp. Trường hợp cổ đông là pháp nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông là người chịu trách nhiệm đối với các quy định nêu tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

6. Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác do VSD cấp để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống V-Vote của VSD. Mọi kết quả giao dịch bỏ phiếu của cổ đông do VSD cung cấp chính thức sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp (nếu có) giữa cổ đông và VSD liên quan đến việc xác thực lại việc bỏ phiếu điện tử qua tài khoản truy cập của cổ đông. Cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty về kết quả giao dịch bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện qua tài khoản truy cập của Cổ đông trên hệ thống V-Vote của VSD.



### **CHƯƠNG III ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

#### **Điều 8. Điều khoản khác**

Các nội dung khác liên quan đến điều kiện tiến hành đợt biểu quyết, cách thức tiến hành biểu quyết, thông qua Quyết định của đợt biểu quyết và trường hợp tổ chức đợt biểu quyết không thành được thực hiện theo quy định tại Quy chế quản trị nội bộ và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm 3 chương, 9 điều và có hiệu lực từ ngày ban hành.
2. Cổ đông, Tổ chức đại diện và các cá nhân, tổ chức tham gia bỏ phiếu điện tử đối với các đợt bỏ phiếu của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Phạm Thanh Tùng**



Số: 09/2021/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**TỜ TRÌNH**

V/v: Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 nội dung sau:

1. Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Phạm Thanh Tùng**

Số: 08/2021/TTr-HĐQT/TVB

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**TỜ TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 1 NĂM 2021**

V/v: Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát với Ông Bùi Minh Tuấn kể từ ngày 12/11/2021.
2. Bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025:
  - Họ tên người được bầu: Đỗ Thị Huyền
  - Họ tên người được bầu: Lê Thị Mẫu

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu PC, VP.HĐQT.

**Phạm Thanh Tùng**



**TỜ TRÌNH**

V/v: Điều chỉnh trích bổ sung các quỹ phân phối lợi nhuận năm 2020

**Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua điều chỉnh trích lập bổ sung các quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ và Dự phòng tài chính và rủi ro nghề nghiệp tại phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua	Trích bổ sung	Đề nghị Đại hội đồng cổ đông điều chỉnh
1	Lợi nhuận sau thuế	72.292.354.128		72.292.354.128
2	Lợi nhuận phân phối các năm trước chuyển sang	37.557.499.045		37.557.499.045
3	Tổng lợi nhuận sau thuế có thể phân phối	109.849.853.173		109.849.853.173
4	Trích lập quỹ Dự trữ bổ sung VDL (tỷ lệ 5% Lợi nhuận sau thuế)	973.966.986	2.640.650.750	3.614.617.736
5	Trích lập quỹ Dự phòng tài chính và rủi ro nghề nghiệp (tỷ lệ 5% Lợi nhuận sau thuế)	973.966.986	2.640.650.750	3.614.617.736
6	LN còn lại sau thuế & trích các quỹ bắt buộc	107.901.919.201		102.620.617.701
7	Chi trả cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 7.3%:	35.452.030.000		35.452.030.000
8	Tạm ứng chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%	54.725.873.002		54.725.873.002
9	<b>Lợi nhuận giữ lại sau khi phân phối</b>	<b>17.724.016.199</b>	<b>5.281.301.500</b>	<b>12.442.714.699</b>

Trân trọng kính trình./.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT. BKS. Ban TGD;
- Lưu PC, VP. HĐQT.

**Phạm Thanh Tùng**